CTCP Sông Đà 3 (UPCOM: SD3)

FireAnt

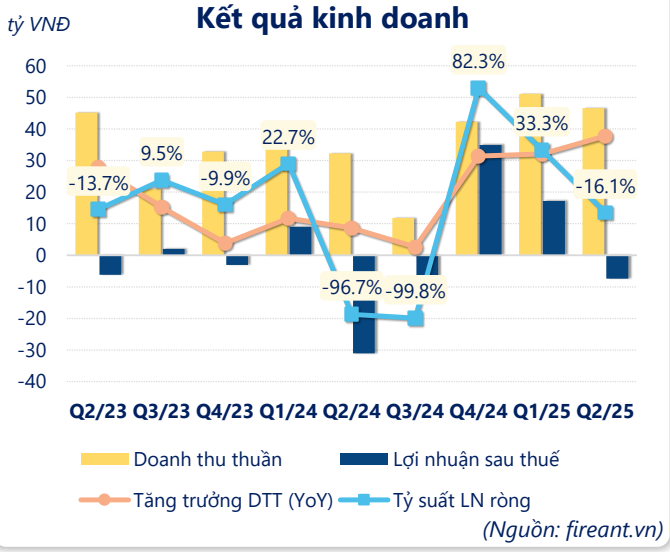
Ngày 30/06/2025	6,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.3%	11.9%	32.0%

ROE (Q2/25): 68.6% | +/- YoY ▲ 116%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	46.6 tỷ VNĐ	▼ 4.50 ▼ 8.8%	▲ 14.3 ▲ 44.3%
LN gộp	22.9 tỷ VNĐ	▼ 8.90 ▼ 28.1%	▲ 2.10 ▲ 9.9%
LN thuần	-2.29 tỷ VNĐ	▼ 21.3 ▼ 112%	▲ 27.5 ▲ 92.3%
LN sau thuế	-7.38 tỷ VNĐ	▼ 24.6 ▼ 143%	▲ 23.7 ▲ 76.3%

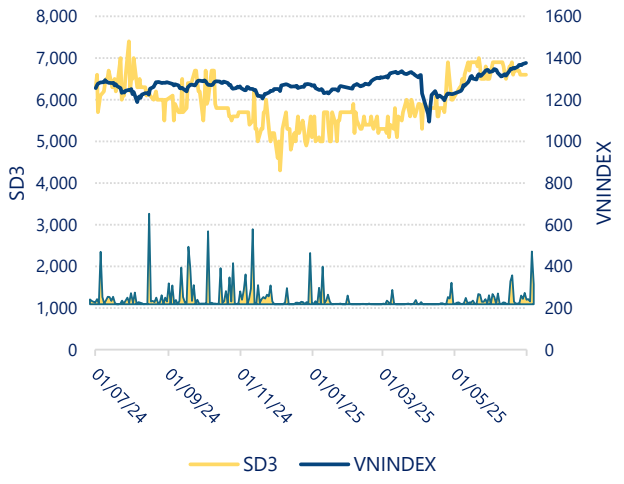
	6T 2025	YoY
DT thuần	97.7 tỷ VNĐ	▲ 26.1 ▲ 36.5%
LN gộp	54.7 tỷ VNĐ	▲ 15.8 ▲ 40.5%
LN thuần	16.7 tỷ VNĐ	▲ 36.6 ▲ 184%
LN sau thuế	9.82 tỷ VNĐ	▲ 31.9 ▲ 145%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

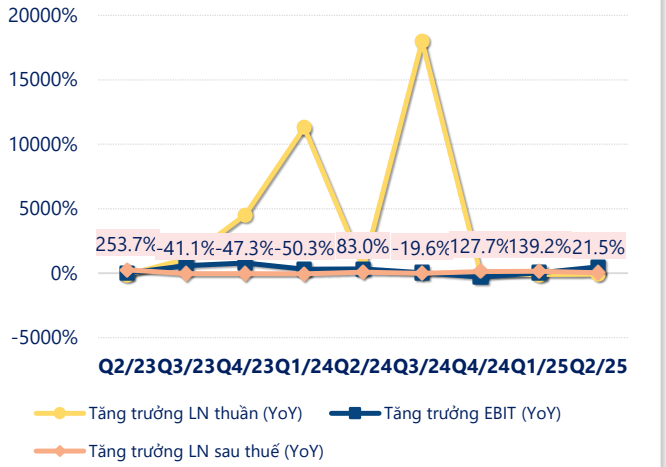
Lịch sử giá



CTCP Sông Đà 3 (UPCOM: SD3)

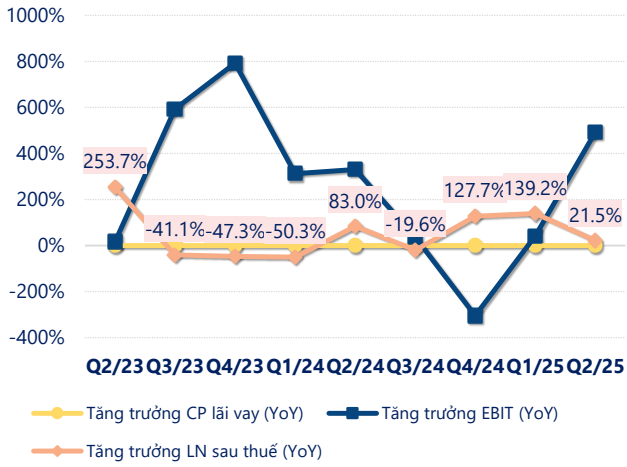
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



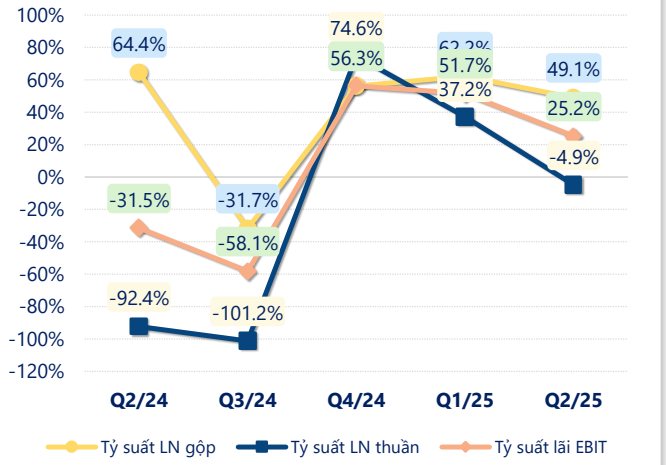
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



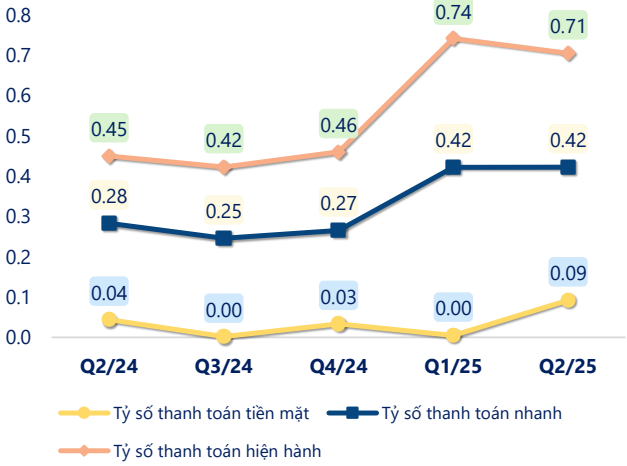
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



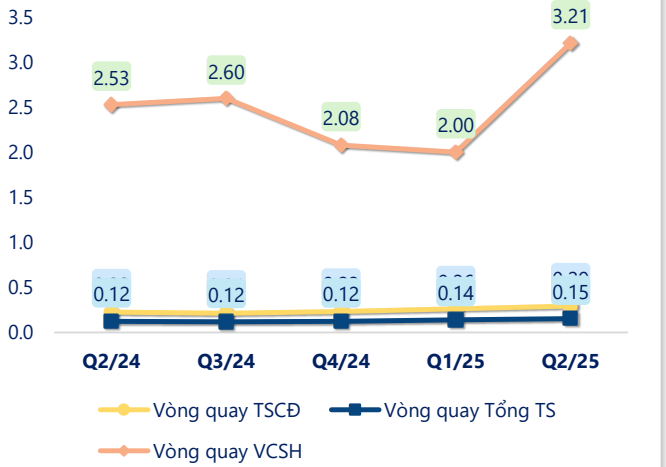
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



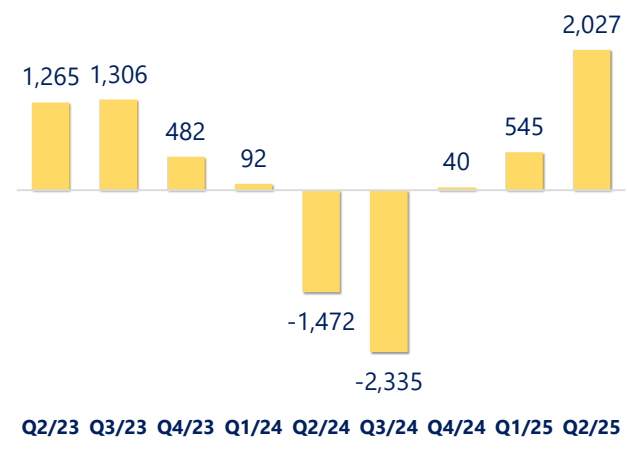
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

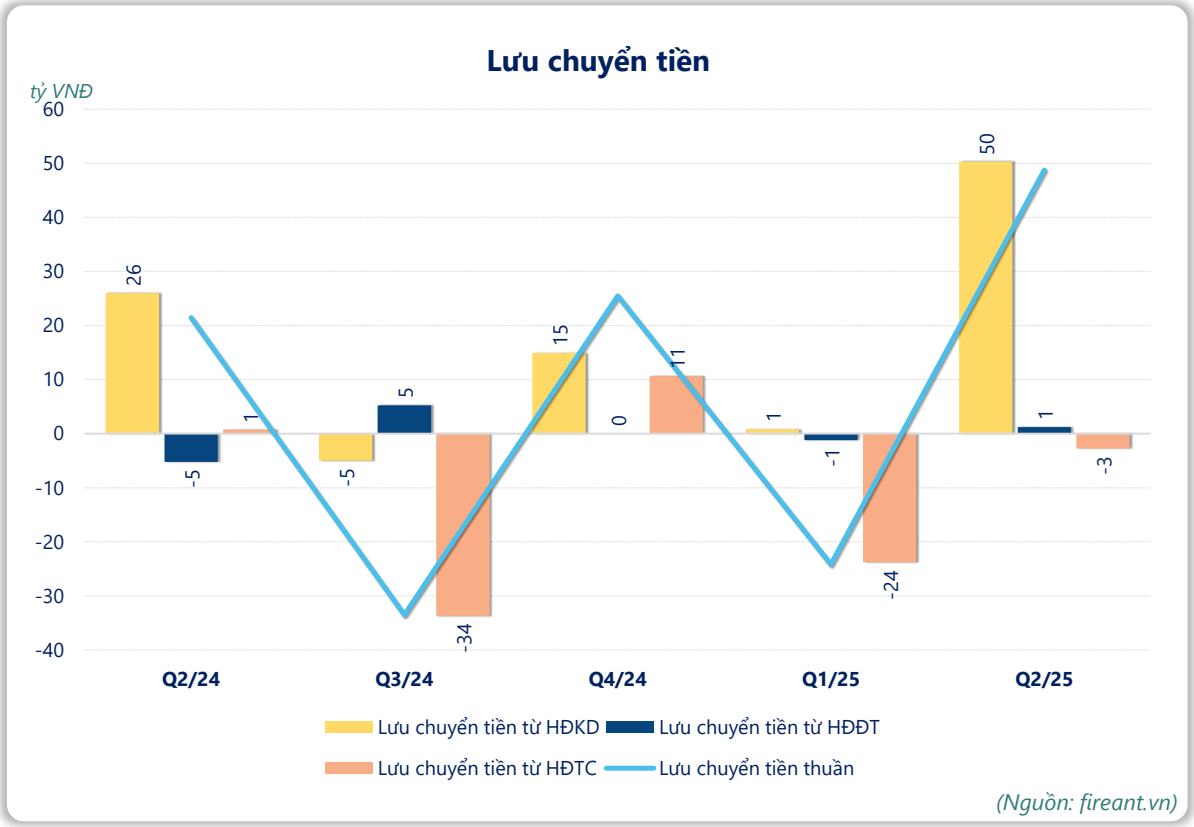


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sông Đà 3 (UPCOM: SD3)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**46.6**	**32.3**	**44.3%**	**97.7**	**71.6**	**36.5%**
Giá vốn hàng bán	23.7	11.5	106%	43.0	32.7	31.8%
Lợi nhuận gộp	22.9	20.8	9.9%	54.7	38.9	40.5%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.01	45.6%	0.02	0.02	-1.5%
Chi phí TC	18.6	20.4	-9.0%	26.7	25.7	3.8%
Chi phí lãi vay	18.4	20.3	-9.2%	26.6	25.7	3.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**6.61**	**30.2**	**-78.1%**	**11.3**	**33.1**	**-66.0%**
LN thuần từ HĐKD	-2.29	-29.8	92.3%	16.7	-19.9	184%
Lợi nhuận khác	**-4.40**	**-0.72**	**-511%**	**-5.16**	**-1.14**	**-353%**
LN trước thuế	-6.69	-30.5	78.1%	11.5	-21.1	155%
Lợi nhuận sau thuế	**-7.38**	**-31.1**	**76.3%**	**9.82**	**-22.1**	**145%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-7.51**	**-31.2**	**75.9%**	**9.50**	**-22.3**	**143%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)